

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh**

Thực hiện Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 359/QĐ-BTTTT ngày 25/02/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” của Bộ Thông tin và Truyền thông; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh, với các nội dung như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

a) Nâng cao nhận thức và tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong hành động của cán bộ, đảng viên, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh hiểu rõ chuyển đổi số là xu hướng phát triển tất yếu trong cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, là điều kiện tiên quyết tạo sức bật cho tăng trưởng kinh tế và phát triển xã hội của tỉnh.

b) Phổ cập kỹ năng số cho các đối tượng tham gia vào quá trình chuyển đổi số, thúc đẩy chuyển đổi số, mở ra cơ hội tiếp cận các dịch vụ số một cách bình đẳng và toàn diện.

c) Tạo nguồn nhân lực để thực hiện chuyển đổi số hiệu quả và bền vững, giúp thực hiện thành công các mục tiêu trong Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 02/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

##### **2. Yêu cầu**

a) Cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 146/QĐ-TTg.

b) Xác định các nội dung, nhiệm vụ về nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số phải thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng để áp dụng, triển khai nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh dựa trên công nghệ số.

c) Triển khai quyết liệt, đồng bộ với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các tổ chức, cá nhân tại địa phương; đồng thời, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện và xác định rõ lộ trình, thời gian hoàn thành, nguồn lực thực hiện đối với từng nhiệm vụ.

d) Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực thúc đẩy nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số.

## **II. MỤC TIÊU THỰC HIỆN**

### **1. Mục tiêu chung**

a) Tổ chức thực hiện đúng tinh thần, quan điểm, mục tiêu của Quyết định số 146/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh, góp phần nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số của tỉnh.

b) Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của lãnh đạo và cán bộ các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp để thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số.

c) Phổ cập kỹ năng số cho các đối tượng tham gia vào quá trình chuyển đổi số; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong từng ngành, từng lĩnh vực, từng địa phương của tỉnh.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **a) Mục tiêu đến năm 2025:**

- Lãnh đạo các cấp, các ngành trong cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhận thức sâu sắc về chuyển đổi số để chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình. Mọi người dân trên địa bàn tỉnh được cung cấp thông tin, nâng cao nhận thức về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số trên các phương tiện truyền thông, mạng xã hội.

- Xây dựng thành công mạng lưới chuyển đổi số từ cấp tỉnh đến cấp xã, với đội ngũ các thành viên thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng làm nòng cốt cho tiến trình chuyển đổi số trong các cấp, các ngành.

- 100% cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh hàng năm được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số, công nghệ số.

- 100% cán bộ chuyên trách chuyển đổi số, công nghệ thông tin hàng năm được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về công nghệ số và được đánh giá trực tuyến kết quả đào tạo qua Hệ thống đánh giá, sát hạch chuẩn kỹ năng số quốc gia.

- 70% số người dân trong độ tuổi lao động trên địa bàn tỉnh biết đến và có kỹ năng sử dụng các loại hình dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu khác trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, giao thông, du lịch, ngân hàng; cơ bản nắm được cách thức sử dụng dịch vụ khi có nhu cầu.

- Đào tạo tối thiểu được 30 chuyên gia chuyển đổi số của tỉnh để trở thành lực lượng nòng cốt dẫn dắt, tổ chức và tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp lan tỏa tiến trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- 50% cơ sở giáo dục các cấp từ tiểu học đến trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh có tổ chức các hoạt động giáo dục STEM<sup>1</sup>/STEAM<sup>2</sup> và kỹ năng số.

#### b) Mục tiêu đến năm 2030:

- 90% số người dân trong độ tuổi lao động trên địa bàn tỉnh biết đến các loại hình dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu khác trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, giao thông, du lịch, ngân hàng; thành thạo cách thức sử dụng dịch vụ khi có nhu cầu.

- 80% cơ sở giáo dục các cấp từ tiểu học đến trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh có tổ chức các hoạt động giáo dục STEM/STEAM và kỹ năng số.

### **III. NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI**

#### 1. Nhóm các nhiệm vụ nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

a) Xây dựng, thiết lập và duy trì thường xuyên các chuyên trang, chuyên mục về chuyển đổi số; đưa tin, bài, viết bài về chuyển đổi số; tuyên truyền về chuyển đổi số trên cổng/trang thông tin điện tử, mạng nội bộ của các cơ quan, đơn vị.

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ban, ngành, đơn vị của tỉnh; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Lắk; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Tổng hợp, biên tập, sản xuất, phát lại các chương trình, phim tài liệu, phóng sự, tin, bài, ảnh, trao đổi, đối thoại, chuyên đề chuyên sâu về chuyển đổi

<sup>1</sup> STEM là một phương pháp giáo dục tích hợp: Science: Khoa học; Technology: Công nghệ; Engineering: Kỹ thuật; Math: Toán học.

<sup>2</sup> STEAM là một phương pháp giáo dục tích hợp: Science: Khoa học; Technology: Công nghệ; Engineering: Kỹ thuật; Art: Nghệ thuật; Math: Toán học.

số trên hệ thống phát thanh, truyền hình của tỉnh; đăng, phát trên các nền tảng khác nhau và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Đơn vị chủ trì: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Lắk.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, triển lãm, trưng bày lưu động về sản phẩm số, giải pháp số, các thành tựu về chuyển đổi số.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Cục Tin học hóa, Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Phối hợp tổ chức phát động các cuộc thi tìm hiểu về chuyển đổi số, báo chí viết về chuyển đổi số và chương trình chuyển đổi số.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Lắk và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

e) Tổ chức tuyên truyền trực quan sử dụng pa-nô, áp phích, tranh cổ động, đồ họa thông tin (infographic), đồ họa chuyển động (motion graphics), các vật dụng được in ấn thông tin tuyên truyền, biểu trưng nhận diện thông điệp tuyên truyền về chuyển đổi số.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Cục Tin học hóa, Bộ Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

g) Tổ chức sản xuất các nội dung chuyên biệt về tiềm năng, thế mạnh và các thành tựu của tỉnh trong chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số như: Công nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp công nghệ cao, thành phố, đô thị thông minh...

- Đơn vị chủ trì: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Lắk.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

h) Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến có cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

## 2. Nhóm các nhiệm vụ về phổ cập kỹ năng chuyển đổi số

a) Tổ chức đào tạo, đào tạo lại, đào tạo ngắn hạn, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan từ cấp tỉnh đến cấp xã, trong các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: Cục Tin học hóa, Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Tổ chức phổ cập kỹ năng số cho người dân qua Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs), đào tạo theo hướng cá nhân hóa và phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số của chính quyền và dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại...

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Đơn vị phối hợp: Cục Tin học hóa, Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

## 3. Nhóm các nhiệm vụ về phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số

a) Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, công nghệ số cho đội ngũ là cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ làm công tác tham mưu chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã.

- Đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; Cục Tin học hóa, Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Đào tạo, bồi dưỡng tối thiểu được 30 chuyên gia chuyển đổi số được cập nhật những kiến thức, kỹ năng mới nhất về chuyển đổi số, công nghệ số; hình thành mạng lưới chuyên gia chuyển đổi số của tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: Cục Tin học hóa, Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Phối hợp triển khai Chương trình “Học từ làm việc thực tế” để xây dựng chương trình đào tạo nguồn nhân lực theo yêu cầu thực tế và đặt hàng của doanh nghiệp.

- Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo, Vụ Quản lý doanh nghiệp, Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy các hoạt động giáo dục liên quan đến tin học, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, công nghệ, kỹ thuật và nghệ thuật trong các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh về phương pháp STEM/STEAM.

- Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

#### **IV. KINH PHÍ**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp chung vào dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm gửi cơ quan tài chính cùng cấp để thẩm định, tham mưu cấp có thẩm quyền về kinh phí thực hiện theo quy định.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì triển khai các nhiệm vụ tại Mục III Kế hoạch này, chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể hóa các nhiệm vụ, phân công tổ chức, cá nhân thực hiện, xác định thời gian hoàn thành các nhiệm vụ được giao và dự kiến kết quả đạt được; kế hoạch gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm quán triệt và triển khai Kế hoạch này tại cơ quan, đơn vị, địa phương; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện.

Định kỳ hằng năm, tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này gửi Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 30/11 để tổng hợp, báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh trước ngày 15/12. Tổ chức sơ kết tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch vào tháng 12/2023; tổ chức tổng kết đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch vào tháng 12/2025.

2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan đầu mối tổ chức hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh (*qua Sở Thông tin và Truyền thông*) xem xét, giải quyết các các vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh (nếu có)./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ TTTT: Cục Tin học hóa; Vụ Quản lý doanh nghiệp;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Đắk Lắk;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CN và Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Nh-010b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Hà**